

Bản án số: 20/2020/HS-ST  
Ngày : 25-06-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

*Thẩm phán:* Ông Phạm Tấn Tài

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Tấn Xem
2. Bà Trần Thị Lan
3. Bà Lê Kim Chi

***- Thư ký phiên tòa:***

Bà Vương Thị Hồng Nhớ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:***

Ông Phạm Hải Càng - Kiểm sát viên

Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Mean Vúth T., sinh năm 1993 tại Vương quốc Campuchia; Nơi cư trú: ấp R., xã T., huyện K., tỉnh T.K., Vương quốc Campuchia; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6 tiếng Khmer; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Campuchia; Con ông Um S., sinh năm 1967 và bà Muôl Chanh Bô R., sinh năm 1971; Vợ là Strây Ô., sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam: từ ngày 22/12/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Huỳnh Thanh H. là Luật sư Văn phòng luật sư Trần Văn S., thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.

- *Người phiên dịch:* Ông Chau Sóc X. – Biên dịch viên tiếng Khmer Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn P., sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp V., xã L., huyện T.T., tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 22/12/2019, Đoàn Biên phòng L. kết hợp với Tổ công tác Đội đặc nhiệm Phòng, chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang tuần tra kiểm soát tại khu vực ấp Vĩnh Quới, xã L., huyện T.T. phát hiện Mean Vúth T. điều khiển xe mô tô hiệu LET'S không gắn biển kiểm soát chạy từ hướng xã V. đi xã L. có biểu hiện nghi vấn nên mời về Đoàn Biên phòng L. để làm việc. Qua kiểm tra phát hiện T. cất giấu trong quần lót của T. đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero bên trong có chứa 04 bọc nilon chứa tinh thể màu trắng và T. khai nhận đây là ma túy đá nhận vận chuyển thuê cho người khác nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ T. để điều tra xử lý.

Qua điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 22/12/2019, T. đang ở nhà thuộc ấp R., xã T., huyện K., tỉnh T.K., Vương quốc Campuchia thì có một người đàn ông Campuchia gọi điện kêu T. đến xã T. cách nhà T. khoảng 2km. Tại đây người này kêu T. vận chuyển ma túy từ Campuchia về Việt Nam đến xã L., huyện T.T., tỉnh An Giang giao cho người khác và nhận 20.000.000 đồng mang về Campuchia và hứa sẽ trả công 200.000 ria (tiền Campuchia) thì T. đồng ý. Khi đó, người này đưa 04 bọc nilon có chứa ma túy. Sau đó, T. điều khiển xe mô tô hiệu LET'S từ Campuchia sang Việt Nam qua đường Casino Vĩnh Gia vào địa bàn xã V. để tìm người nhận ma túy nhưng không gặp, T. tiếp tục điều khiển xe chạy đến gần cây xăng xã L., gặp hai người thanh niên đeo khẩu trang đi chung xe mô tô Wave ra hiệu T. dừng xe để nhận ma túy và giao tiền. Tại đây, T. chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện bắt giữ, còn 02 người thanh niên trên chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero, bên trong có 04 bọc nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, có gắn sim (đã qua sử dụng)

- 01 (một) xe mô tô hiệu LET'S không biển kiểm soát, số khung CF450-406954, số máy AE52-40700 (đã qua sử dụng).

Căn cứ Kết luận giám định số 231/KLGT-PC09(MT) ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Một hộp giấy niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Đoàn Biên phòng L., Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang; chữ ký và dấu vân tay màu đỏ ghi tên Mean

Vúth T. và các chữ ký ghi tên Lê Xuân T1., Ngô Sĩ H., Chau R., Lục Tà D., bên trong có 01 bọc nilon nhỏ trong suốt một đầu có rãnh bóp chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, có tổng khối lượng **35,4382 gam**.

Cáo trạng số 28/CT-VKSAG-P1 ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo Mean Vúth T. về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mean Vúth T. không có ý kiến hoặc bất kỳ khiếu nại về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Giữ nguyên truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 37, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Mean Vúth T. từ 15 năm tù đến 17 năm tù và trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero; tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô và 01 điện thoại (tất cả đã qua sử dụng). Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phát biểu bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang về phần tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã trình bày. Tuy nhiên về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo và gia đình thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, sống ở nông thôn nên trình độ và nhận thức pháp luật có phần hạn chế để áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét khi quyết định xử lý đối với chiếc xe mô tô của bị cáo bị thu giữ khi bị bắt vì xe này có một phần tiền do gia đình bị cáo mua cho.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*Về tố tụng:*

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng Nguyễn Văn P. đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án; mặt khác người làm chứng này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*Về nội dung vụ án:*

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo đó, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và số lượng Methamphetamine thu giữ phù hợp với kết quả giám định số 231/KLGT-PC09(MT) ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Ngoài ra, nó còn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Chỉ vì tư lợi cá nhân, để có tiền tiêu xài, bị cáo Mean Vúth T. đã có hành vi vận chuyển trái phép 35,4382 gam chất ma túy, loại Methamphetamine từ Vương quốc Campuchia vào lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Mean Vúth T. đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định và trừng phạt tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đối với:

Người đàn ông Campuchia thuê T. vận chuyển ma túy sang Việt Nam và 02 người thanh niên nhận ma túy do T. giao (theo lời khai của Mean Vúth T.), không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc Mean Vúth T. nhiều lần xuất, nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào lãnh thổ Việt Nam là trái pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên chỉ cần công khai giáo dục tại phiên tòa là thỏa đáng.

[5] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

[5.1] Methamphetamine là một trong những chất được xác định là ma túy, có tác hại lớn đối với sức khỏe người sử dụng. Vì đây là một loại độc dược hủy hoại sức khỏe con người, làm suy đồi đạo đức xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Ma túy thật sự là kẻ thù của nhân loại, là gánh nặng của cộng đồng xã hội. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi

“Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”. Bất cứ ai có hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

[5.2] Với bị cáo Mean Vúth T. là một người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy tổng hợp (Methamphetamine) là chất mà Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ, lưu hành; việc sử dụng, vận chuyển, mua bán trái phép chất Methamphetamine là vi phạm pháp luật. Nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện, cất giấu 35,4382 gam ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine) vào trong quần lót để vận chuyển trái phép sang lãnh thổ Việt Nam nhằm tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại Việt Nam.

[5.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với ma túy và các chất gây nghiện khác; hành vi của bị cáo không những đã tiếp tay cho bọn tội phạm đề đầu độc tầng lớp thanh thiếu niên bằng chất ma túy mà còn gây đau khổ cho nhiều gia đình có con em bị nghiện, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương và khu vực biên giới, là nguyên nhân làm nảy sinh các tội phạm khác. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng chống tội phạm.

[5.4] Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Tại phiên tòa hôm nay, cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là công dân nước ngoài (quốc tịch Campuchia), thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo nên nhận thức pháp luật của nước Việt Nam có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác, cũng cần có chính sách khoan hồng đối với người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét và quyết định giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và cần trục xuất bị cáo rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm thuê, có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ một số tài sản, cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Lượng ma túy thu giữ khi bắt bị cáo phạm tội quả tang được niêm phong, ghi vụ số 231/KLGT-PC09 ngày 24/12/2019, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero: không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, có gắn sim (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với người thuê bị cáo vận chuyển ma túy nên tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu LET'S, không biển kiểm soát, số khung CF450-406954, số máy AE52-40700 (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo thực hiện dùng để vận chuyển trái phép chất ma túy nên tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo đã bị kết án buộc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 37; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Mean Vúth T. phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Mean Vúth T. 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 22/12/2019.

Trục xuất bị cáo Mean Vúth T. rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

*2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy được niêm phong ghi vụ số 231/KLGT-PC09 ngày 24/12/2019 có in hình dấu tròn màu đỏ của Đoàn Biên phòng L. – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H., Nguyễn Đăng K. và Lê Xuân T1.; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero.

- Tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu LET'S, không biển kiểm soát, số khung CF450-406954, số máy AE52-40700; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, có gắn sim (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng trên hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) Công an tỉnh An Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

*3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa:*

Bị cáo Mean Vúth T. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Văn phòng CSĐT (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Cục THA.DS tỉnh An Giang (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Phòng KTNVTHA (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu Tòa;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**